TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 29/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Tăng Thị L, sinh ngày 27/08/1989; nơi cư trú: Tổ dân phố 15 Minh Khai, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 09/05/2021;

2. Anh Nguyễn Đức G, sinh ngày 04/05/1976; nơi cư trú: Số nhà 82, tổ dân phố 7, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang; nơi ở hiện nay: Thôn Hòa Bắc, xã Thuận Hòa, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 27/08/2022.

Xét thấy: Người yêu cầu rút đơn yêu cầu theo điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366, 217, 218, 219, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2026/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn".

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

2.1 Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự.

2.2 Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí do chị Tăng Thị L đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000155 ngày 21 tháng 01 năm 2026 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000163 ngày 22 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

2.3 Trả lại đơn yêu cầu và tài liệu chứng cứ kèm theo cho người yêu cầu *(nếu có yêu cầu).*

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- THA DS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt